

TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM-CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA10

Số: 864/LILAMA10

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
Độc lập- Tự do – Hạnh Phúc

Hà Nội, ngày 29 tháng 7 năm 2019

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TPHCM**

Kính gửi: - Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM

Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA10**

Mã chứng khoán: **L10**

Địa chỉ trụ sở chính: Tòa nhà Lilama 10, Phố Tố Hữu, Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà nội.

Điện thoại: 024 38649584 Fax: 024 38649581

Người thực hiện công bố thông tin: **Trịnh Ngọc Tuấn Hùng**

Địa chỉ: Tòa nhà Lilama 10, Phố Tố Hữu, Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà nội.

Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): 024 3 8649586 Fax: 024 38649581

Loại thông tin công bố 24 giờ 72 giờ bất thường theo yêu cầu định kỳ:

Công ty cổ phần Lilama10 xin công bố thông tin về: **Báo cáo tình hình quản trị 06 tháng đầu năm 2019 (kèm theo).**

Thông tin này sẽ được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 29/7/2019 tại địa chỉ website: **www.lilama10.com.vn;**

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu Lilama 10.

Người được ủy quyền công bố thông tin
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)



KẾ TOÁN TRƯỞNG

Trịnh Ngọc Tuấn Hùng

CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA10

Số: 49 /Lilama10/HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 24 tháng 7 năm 2019

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
06 THÁNG ĐẦU NĂM 2019**

**Kính gửi: - Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM**

- Tên công ty đại chúng: **CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA10**
- Địa chỉ trụ sở chính: Tòa nhà Lilama 10- Phố Tố Hữu- Q. Nam Từ Liêm- TP. Hà Nội
- Điện thoại: 0243.8649584 Fax: 0243.8649581
- Email: info@lilama10.com
- Vốn điều lệ: **98.900.000.000** đồng.
- Mã chứng khoán: **L10**

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

06 tháng đầu năm 2019, Công ty tổ chức 01 cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2019. Thông tin về nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2019 như sau:

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	Số: 02/NQ-ĐHCD	20/4/2019	<ul style="list-style-type: none">- Thông qua báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2018 và phương hướng, nhiệm vụ 2019- Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2018- Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận, trả cổ tức năm 2018- Thông qua Kế hoạch tài chính-tín dụng năm 2019- Thông qua Báo cáo quyết toán quỹ tiền lương, thù lao thành viên HĐQT, TV BKS, cán bộ quản lý và Thư ký năm 2018 và phương án tiền lương, trả thù lao 2019- Thông qua Ủy quyền cho HĐQT Công ty lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019.

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
			<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2018, nhiệm vụ năm 2019 - Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018, nhiệm vụ năm 2019 - Thông qua tờ trình về việc rút, bổ sung, cập nhật ngành nghề kinh doanh của Công ty và sửa đổi, bổ sung Điều lệ phù hợp với nội dung thay đổi ngành nghề kinh doanh.

II. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT	Ngày không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Đức Tuấn	Chủ tịch	22/04/2012		14/14	100%	
2	Ông Đặng Văn Long	Thành viên	22/04/2012		14/14	100%	
3	Ông Trịnh Ngọc Tuấn Hùng	Thành viên	22/04/2012		14/14	100%	
4	Ông Trương Thế Vinh	Thành viên	22/04/2012		14/14	100%	
5	Ông Phạm Khắc Tuyên	Thành viên	15/04/2018		14/14	100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

06 tháng đầu năm 2019, HĐQT đã tiến hành 14 buổi họp (trong đó có 03 buổi họp tập trung) về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 và đánh giá, nhận xét tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty trong thời gian qua, đồng thời, đẩy mạnh yêu cầu công tác giám sát hoạt động đối với từng thành viên của Ban Tổng Giám đốc và các bộ phận quản lý khác nhằm đảm bảo hoạt động của Công ty được ổn định, tuân thủ pháp luật, triển khai thực hiện theo đúng các Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông và HĐQT. Theo đó, HĐQT đã chỉ đạo và giám sát thực hiện các nội dung sau:

- Hoàn thành, nộp và công bố thông tin đúng thời hạn Báo cáo thường niên 2018; Báo cáo tài chính 2018 đã được kiểm toán và các báo cáo, công bố thông tin khác theo qui định.
- Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 vào ngày 20/4/2019.
- Chỉ đạo, đôn đốc Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện nhiệm vụ SXKD của Công ty.
- Ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty (sửa đổi) theo Nghị Quyết ĐHCD thường niên 2019.

- *Tiền lương, thù lao thực hiện của cán bộ quản lý, điều hành Công ty năm 2019:*

+ Tiền lương đối với cán bộ quản lý, điều hành chuyên trách được tạm thanh toán bằng 80% của số tiền lương; 20% còn lại sẽ được quyết toán và chi trả sau khi có kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 được ĐHĐCD thông qua.

+ Thù lao đối với cán bộ quản lý không chuyên trách: Được tạm ứng bằng 80%; 20% còn lại sẽ được quyết toán và chi trả sau khi có kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 được ĐHĐCD thông qua.

Ngoài ra HĐQT còn chú trọng công tác quản trị rủi ro, triển khai đồng thời việc chuẩn hoá các quy trình, quy chế, quy định, giám sát việc điều hành của Tổng Giám đốc trong hoạt động SXKD và các lĩnh vực hoạt động khác của Công ty. HĐQT Công ty đã thực hiện tốt vai trò quản lý và giám sát toàn diện các mặt hoạt động SXKD của Công ty. Nghị quyết của HĐQT đã đưa ra định hướng đúng đắn, các giải pháp phù hợp và kịp thời để chỉ đạo thực hiện hoạt động SXKD, đồng thời đảm bảo tính minh bạch và tạo điều kiện thuận lợi để cổ đông và các nhà đầu tư cũng như các cơ quan quản lý có thể thực hiện tốt được chức năng giám sát, thanh tra kiểm soát, do đó đã hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch của Công ty.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

*** Tiểu ban lương thưởng:**

Tham gia các công tác quản trị Công ty theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty, tham gia nghiên cứu, xây dựng chiến lược phát triển, kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty, Công tác an toàn lao động, tham mưu xây dựng các quy chế lương thưởng đảm bảo quyền lợi cho người lao động, nhằm nâng cao năng suất lao động, phát triển và áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh của Công ty.

*** Tiểu ban nhân sự:**

Tham gia các công tác quản trị Công ty theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty, tổ chức LĐTL, hành chính, đào tạo và xây dựng phát triển nguồn nhân lực, xây dựng các quy chế, quy định, chính sách đối với người lao động.

Tham gia nghiên cứu, xây dựng chiến lược phát triển, kế hoạch nhân lực phù hợp sản xuất kinh doanh của Công ty, kiểm tra, giám sát việc thi hành pháp luật, chính sách, chế độ và các quy chế nội bộ trong quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty nhằm nâng cao năng lực quản trị Công ty.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

STT	Số Nghị quyết / Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01	11/01	NQ về việc Thông qua chủ trương ký hợp đồng với Công ty CP xây dựng kim loại màu Trung Quốc - Dự án: Mở rộng Nhà máy luyện đồng Lào Cai (Gói thầu số 8: Chế tạo, Lắp đặt thiết bị cơ điện các hạng mục).
2	03	30/01	NQ về việc thông qua nhận xét, đánh giá tập thể và cá nhân Người đại diện vốn TCT Lilama tại Lilama 10
3	04	28/02	* NQ HĐQT quý I năm 2019 thông qua: - Thông qua công tác chuẩn bị ĐHCĐ 2019 - Thông qua thực hiện SXKD quý I và KH SXKD quý II/2019 - Thông qua việc tái bổ nhiệm chức vụ Kế toán trưởng Công ty cổ phần Lilama10 đối với ông Trịnh Ngọc Tuấn Hùng và QĐ tái bổ nhiệm cán bộ
4	05	28/02	NQ HĐQT về việc thông qua Phê duyệt Kết quả lựa chọn nhà thầu và ký hợp đồng Gói thầu: GT16/M03-SH1-PHỤ KIỆN
5	06	01/3	QĐ Bổ nhiệm lại chức vụ kế toán trưởng đối với ông Trịnh Ngọc Tuấn Hùng
6	07	01/3	QĐ Thành lập Ban tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2019
7	08	01/3	QĐ Thành lập Ban chuẩn bị ĐHCĐ thường niên năm 2019
8	09	20/3	NQ HĐQT thông qua Phê duyệt ký HĐ với ATB Ý- Thủy điện Nam Thuen 1 (Lào)- về công tác Chế tạo hạng mục Trash rack - Thủy điện Nậm Thuen 1 (Lào).
9	10	27/3	NQ HĐQT thông qua Phê duyệt kế hoạch ĐHCĐ thường niên 2019.

STT	Số Nghị quyết / Quyết định	Ngày	Nội dung
10	11	27/3	NQ HĐQT thông qua công tác cán bộ và kiểm điểm người Đại diện vốn tại Lilama invest.
11	12	5/4	NQ Thông qua Kế hoạch Đại hội đồng, các nội dung chính thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng Lilama (Lilama invest)
12	13	5/4	QĐ Thành lập Hội đồng thẩm định CTCP Lilama 10
13	14	12/4	NQ thông qua Phê duyệt phương án đầu tư và kế hoạch lựa chọn nhà thầu Phương tiện, máy móc, thiết bị phục vụ thi công năm 2019
14	15	21/5	NQ thông qua Phê duyệt chủ trương mua thanh lý 01 máy chấn tôn đã qua sử dụng.
15	16	29/5	NQ thông qua Phê duyệt trả cổ tức năm 2018
16	17	18/6	NQ thông qua Phê duyệt đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019.
17	18	27/6	NQ thông qua Phê duyệt Phương án vay vốn lưu động tại Ngân hàng No &PTNT Chi nhánh Láng Hạ
18	19	5/7	NQ Thông qua kéo dài thời gian bổ nhiệm đối với ông Vũ Duy Thêm-PTGD
19	20	5/7	NQ Thông qua kéo dài thời gian bổ nhiệm đối với Đỗ Văn Thương -PTGD

5. Việc lựa chọn thành viên HĐQT độc lập:

Đề cơ cấu thành viên HĐQT của Công ty niêm yết phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên HĐQT là thành viên độc lập (theo nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị áp dụng đối với Công ty Đại chúng). HĐQT Công ty cổ phần Lilama10 đã thông báo tới các cổ đông qua các phương tiện thông tin Đại chúng: UBCK Nhà nước; Sở GD&ĐT TP HCM; Website Công ty...từ ngày 27/12/2018 để các cổ đông đề cử đồng thời cũng nỗ lực tìm kiếm ứng viên thành viên độc lập HĐQT có đủ tiêu chuẩn phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 151 Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13. Tuy nhiên Ban lãnh đạo chưa tìm được ứng viên. Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019, Chủ tọa tiếp tục đề nghị các cổ đông đề cử, ứng cử viên nhưng không nhận được ý kiến nào. Do vậy Công ty mong nhận được các đề cử từ các cổ đông của Công ty, khi có ứng viên phù hợp, HĐQT Công ty cam kết sẽ tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường để các cổ đông tiến hành bầu cử nhằm đảm bảo cơ cấu HĐQT đúng theo quy định của pháp luật hiện hành.

III. Ban kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Ngày không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Hoàng Hà	Trưởng BKS	15/4/2018		2/2	100%	
2	Ông Đặng Hào Quang	Thành viên	15/4/2018		2/2	100%	
3	Bà Nguyễn Thị Thu Phương	Thành viên	15/4/2018		2/2	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

06 tháng đầu năm 2019, Ban kiểm soát đã tiến hành 02 cuộc họp nhằm kiểm điểm, phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban kiểm soát và triển khai thực hiện các nhiệm vụ kiểm tra, giám sát trong phạm vi hoạt động của Ban kiểm soát đối với các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cũng như công tác chỉ đạo, điều hành của HĐQT, Ban GD trong việc thực hiện các nội dung của Nghị quyết ĐHĐCĐ và HĐQT đảm bảo tuân thủ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Theo đó:

- BKS đã báo cáo cho cổ đông tại ĐHĐCĐ thường niên 2019 việc giám sát thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 của Công ty và kế hoạch hoạt động năm 2019 của BKS.

- Xem xét tính phù hợp của các quyết định của HĐQT, Ban GD trong công tác quản lý, điều hành.

- Thẩm tra báo cáo tài chính quý.

- Giám sát việc thực thi, công bố thông tin của Công ty theo đúng quy định của Luật chứng khoán và các văn bản pháp luật liên quan.

Ngoài ra, Ban kiểm soát cũng đã cử đại diện tham dự các cuộc họp HĐQT, các cuộc họp giao ban của Công ty để nắm bắt thông tin về công tác quản trị điều hành của HĐQT, Ban giám đốc cũng như tình hình kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính của Công ty. Tham gia rà soát, soạn thảo Điều lệ sửa đổi, Quy chế quản trị nội bộ và đóng góp ý kiến về nội dung quy chế nội bộ mới của Công ty.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban GD điều hành và các cán bộ quản lý khác:

HĐQT và Ban GD Công ty đã phối hợp chặt chẽ và tạo điều kiện cho Ban kiểm soát trong quá trình thực hiện nhiệm vụ kiểm soát tại Công ty theo quy định. HĐQT, Ban Tổng GD và các cán bộ quản lý đã nhiệt tình cung cấp thông tin liên quan đầy đủ, rõ ràng theo yêu cầu kiểm soát.

Ban kiểm soát cũng đã được mời tham dự các phiên họp thường kỳ của HĐQT, và các cuộc họp giao ban tuần, quý của Công ty. Trong các cuộc họp, Ban kiểm soát cũng được mời tham gia đóng góp ý kiến một cách thẳng thắn, để cùng nhau phân tích, đánh giá, đưa ra những quyết định tối ưu nhất, vừa tuân thủ đúng quy định của pháp luật hiện hành vừa tối ưu hóa lợi ích cho tất cả các bên liên quan.

06 tháng đầu năm 2019, Ban kiểm soát không nhận được ý kiến nào của cổ đông liên quan đến việc quản trị và điều hành Công ty của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc.

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có): Không

IV. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị Công ty:

- Công ty đã cử các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành, Phó Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý khác và người phụ trách quản trị Công ty tham gia các lớp tập huấn, đào tạo về quản trị Công ty : Quản trị nhân sự, quản trị tài chính; Quản trị rủi ro.

- Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, kế toán trưởng cũng tham dự các lớp tập huấn ngắn ngày về quản trị Công ty; Quản trị rủi ro...

- Thường xuyên liên hệ các cơ sở đào tạo cử các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc điều hành, người phụ trách quản trị Công ty tham gia các khóa đào tạo về quản trị công ty tại các cơ sở đào tạo trong nước.

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty.

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*/Ngày cấp/Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
I Các thành viên Hội đồng quản trị								
1	Nguyễn Đức Tuấn		CT HĐQT			4/2012		Tái bổ nhiệm NK2 018-2022 (từ ngày 21 tháng 4/2018)
2	Đặng Văn Long		Thành viên HĐQT/ Tổng giám đốc			4/2012		
3	Trịnh Ngọc Tuấn Hùng		Thành viên HĐQT/ Kế toán trưởng			4/2012		
4	Trương Thế Vinh		Thành viên HĐQT/ Trưởng phòng TCLĐTL			4/2012		
5	Phạm Khắc Tuyên		Thành viên HĐQT			15/4/2018		
II Các thành viên Ban Giám đốc								
1	Đặng Văn Long		Thành viên HĐQT/Tổng giám đốc			10/4/2010		
2	Vũ Duy Thêm		Phó TGĐ			22/7/2009		
3	Đỗ Văn Thương		Phó TGĐ			22/7/2009		

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*/Ngày cấp/Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
4	Nguyễn Thế Trinh		Phó TGD			01/4/2011		
5	Võ Đăng Giáp		Phó TGD			01/7/2013		
6	Nguyễn Việt Xuân		Phó TGD			16/2/2012		
7	Nguyễn Đình Tình		Phó TGD			7/5/2018		
8	Phù Văn Việt		Phó TGD			7/5/2018		
III	Các thành viên Ban Kiểm soát							
1	Nguyễn Hoàng Hà		Trưởng BKS			23/4/2018		
2	Đặng Hào Quang		Thành viên BKS			23/4/2018		

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*/Ngày cấp/Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
3	Nguyễn Thị Thu Phương		Thành viên BKS			23/4/2018		
IV	Giám đốc tài chính, Kế toán trưởng							
1	Trịnh Ngọc Tuấn Hùng		Thành viên HĐQT/ Kế toán trưởng			16/3/2009		
V								
1	Tổng Công ty Lắp máy Việt Nam-CTCP		Cổ đông lớn đồng thời là công mẹ			1/2007		

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú
1	Tổng Công ty Lắp	Cổ đông	0100106313	124 Minh		Nghị quyết số 47/Lilama10/HĐQT	36,0%	

	máy Việt Nam-CTCP	lớn đồng thời là công mẹ		Khai-Hai Bà Trưng-Hà Nội	12/2019	ngày 27/12/2018-Thông qua chủ trương thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty cổ phần Lilama10 với doanh nghiệp có liên quan (Tổng Công ty LILAMA) theo quy định tại khoản 2 Điều 159 và khoản 1 Điều 162 Luật doanh nghiệp 2014. Thời hạn có hiệu lực 01/01/2019 đến 31/12/2019.		
--	-------------------	--------------------------	--	--------------------------	---------	--	--	--

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: Không

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành: Không có

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành: Không có

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/Quan hệ	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
I	Các thành viên Hội đồng quản trị							
1	Nguyễn Đức Tuấn		CT HĐQT			1.628.017	16.46 %	
1.1	Nguyễn Thu Hương		Vợ			-		

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/Quan hệ	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.2	Nguyễn Thị Lê Mai		Con			25.696	0.26%	
1.3	Nguyễn Đức Tuấn Minh		Con			-		
1.4	Nguyễn Thị Mai Anh		Con			-		
1.5	Nguyễn Thị Minh Hồng		Chị			-		
1.6	Nguyễn Thị Minh Hà		Chị			-		
2	Đặng Văn Long <i>Người Đại diện pháp luật</i>		Thành viên HĐQT/ Tổng giám đốc			2.001.101	20.23 %	
2.1	Đặng Sông Thao		Bố			-		
2.2	Phạm Thị Ba		Mẹ			-		
2.3	Đặng Văn Thăng		Anh			4.180	0.042 %	
2.4	Đặng Văn Hùng		Em			8.657	0.088 %	
2.5	Hoàng Mai An		Vợ			52.250	0.528 %	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/Quan hệ	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.6	Đặng Mai Phương		Con			-		
2.7	Đặng Hoàng Phương Linh		Con			-		
2.8	Đặng Phúc Trường Minh		Con			-		
3	Trịnh Ngọc Tuấn Hùng		Thành viên HĐQT/ Kế toán trưởng			1.058.590	10.7%	
3.1	Trịnh Khắc Lục		Bố			-		
3.2	Trần Thị Tùng		Mẹ			-		
3.3	Nguyễn Lê Thu Hiền		Vợ			-		
3.4	Trịnh Nguyễn Tuấn Vũ	-	Con			-		
3.5	Trịnh Ngọc Tuấn Nghĩa	-	Con			-		
3.6	Trịnh Ngọc Trường	-	Anh			-		
3.7	Trịnh Thị Hồng Lê	-	Chị			-		

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/Quan hệ	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4	Trương Thế Vinh		Thành viên HĐQT/ Trưởng phòng TCLĐ			33.269	0.336 %	
4.1	Trương Quang Trung		Bố			-		
4.2	Lê Thị Tơ		Vợ			-		
4.3	Trương Thị Thu Trang		Con			550	0.006 %	
4.4	Trương Thanh Tùng		Con			-		
4.5	Trương Thị Hằng		Chị			-		
4.6	Trương Thị Hà		Chị			-		
4.7	Trương Thị Liên		Chị			-		
4.8	Trương Thị Hòa		Chị			-		
4.9	Trương Quang Bích		Anh			-		
4.10	Trương Thị Hải		Em			-		
4.11	Trương Thị Ninh		Em			-		
5	Phạm Khắc Tuyên		Thành viên HĐQT			5.742	0.058 %	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/Quan hệ	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.1	Phạm Thế Lộc	-	Bố			-		
5.2	Trần Thị Cúc	-	Mẹ			-		
5.3	Vũ Thị Cúc	-	Vợ			-		
5.4	Phạm Thùy Anh	-	Con			-		
5.5	Phạm Diệp Anh	-	Con			-		
5.6	Phạm Thị Tuyết	-	Chi			-		
II	Các thành viên Ban Tổng giám đốc							
1	Đặng Văn Long		Thành viên HĐQT/ Tổng giám đốc			-		Đã nêu tại mục TV HĐQT
2	Vũ Duy Thêm		Phó TGD			38.621	0.391 %	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/Quan hệ	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.1	Võ Thị Loan		Vợ			-		
2.2	Vũ Thị Hồng Hạnh		Con			5.070	00,5%	
2.3	Vũ Duy Tiến		Con			-		
2.4	Vũ Thị Tâm		Chị			-		
2.5	Vũ Thị Chút		Chị			-		
3	Đỗ Văn Thương		Phó TGD			5.500	0.056 %	
3.1	Đình Thị Tuyết		Vợ			-		
3.2	Đỗ Thị Minh Thư		Con			-		
3.3	Đỗ Hòa Bình		Con			-		
3.4	Đỗ Thị Thu		Em			-		
3.5	Đỗ Văn Hồi	-	Em			-		
3.6	Đỗ Văn Hải	-	Em			-		
3.7	Đỗ Thị Kim Liên	-	Em			-		
3.8	Đỗ Thị Na	-	Em			-		

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/Quan hệ	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4	Nguyễn Thế Trinh		Phó TGD			44.891	0.454%	
4.1	Nguyễn Thế Trân		Bố			-		
4.2	Nguyễn Thị Tuyền		Mẹ			-		
4.3	Phạm Thị Hoa		Vợ			-		
4.4	Nguyễn Thị Vân Anh		Con			-		
4.5	Nguyễn Thị Bình Nguyên		Con			-		
4.6	Nguyễn Thanh Hà		Anh			-		
4.7	Nguyễn Thị Anh Phương		Em			-		
4.8	Nguyễn Thế Hương		Em			-		
4.9	Nguyễn Như Tùng		Em			-		
4.10	Nguyễn Thị Hòa		Em			-		
5	Võ Đăng Giáp		Phó TGD			39.270	0.39%	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/Quan hệ	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.1	Võ Sĩ Thái		Bố			-		
5.2	Chu Thị Thu		Mẹ			-		
5.3	Hoàng Thị Bình		Vợ			1.650	0.017 %	
5.4	Võ Hoàng Hùng		Con			-		
5.5	Võ Hoàng Hải		Con			-		
5.6	Võ Thị Minh Châu		Em			-		
5.7	Võ Quyết Thắng		Em			-		
5.8	Võ Trung Chính		Em			-		
5.9	Võ Thị Minh Khai		Em			-		
6	Nguyễn Việt Xuân		Phó TGD			5.324	0.054 %	
6.1	Vũ Thị Như Trang		Vợ			-		
6.2	Nguyễn Vũ Nam	-	Con			-		

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/Quan hệ	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6.3	Nguyễn Vũ Anh		Con			-		
6.4	Nguyễn Thị Loan		Chị			-		
6.5	Nguyễn Thị Khánh		Chị			-		
6.6	Nguyễn Văn Tùng		Anh			-		
7	Nguyễn Đình Tình		Phó TGD			10.461	0.10%	
7.1	Nguyễn Thanh Tùng		Bố			-		
7.2	Cao Thị Phú		Mẹ			-		
7.3	Đỗ Thị Minh Ngọc		Vợ			-		
7.4	Nguyễn Đỗ Lâm Nhi		Con			-		
7.5	Nguyễn Tuấn Dũng		Con			-		

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/Quan hệ	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7.6	Nguyễn Đình Hiệp		Con			-		
7.7	Nguyễn Thị Phương		Em			-		
7.8	Nguyễn Thị Mai Lan		Em			-		
8	Phù Văn Việt		Phó TGD			5530	0,06%	
8.1	Phù Duy Khôi		Bố			-		
8.2	Đình Thị Bích		Mẹ			-		
8.3	Nguyễn Thị Lan Anh		Vợ			2.860	0.029 %	
8.4	Phù Minh Triết		Con			-		
8.5	Phù Minh Trí		Con			-		
8.6	Phù Nguyễn Bảo Uyên		Con			-		
8.7	Phù Thị Dur		Em			-		
8.8	Phù Thị Mận		Em			-		
8.9	Phù Văn Đức		Em			-		

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/Quan hệ	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
III Các thành viên Ban Kiểm soát								
1	Nguyễn Hoàng Hà		Trưởng BKS			0	0%	
1.1	Nguyễn Quế Dương		Bố			-		
1.2	Hoàng Thị Bình		Mẹ			-		
1.3	Nguyễn Thị Thu Trang		Vợ			1.100	0.011 %	
1.4	Nguyễn Tuấn Minh		Con			-		
1.5	Nguyễn Hoàng Kim Ngân		Con			-		
1.6	Nguyễn Hoàng Tùng		Em			-		
2	Đặng Hào Quang		Thành viên BKS			-		
2.1	Đặng Văn Cảnh		Bố			-		
2.2	Phạm Thị Đoài		Mẹ			-		
2.3	Nguyễn Thanh Huyền		Vợ			-		
2.4	Đặng Thị Kiều Loan		Em			-		
2.5	Đặng Phương Nhật Ánh		Con			-		

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/Quan hệ	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3	Nguyễn Thị Thu Phương		Thành viên BKS			0	0%	
3.1	Nguyễn Việt Cường		Bố			-		
3.2	Vũ Thị Minh Tâm		Mẹ			-		
3.3	Nguyễn Đương Nghĩa		Chồng			-		
3.4	Nguyễn Ngọc Minh Châu	-	Con			-		
3.5	Nguyễn Vũ Minh	-	Anh			-		
IV	Giám đốc tài chính, Kế toán trưởng,							
1	Trịnh Ngọc Tuấn Hùng <i>Người công bố thông tin</i>		Thành viên HĐQT/ Kế toán trưởng			-		Đã nêu tại mục TV HD QT

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM-CTCP	Công ty mẹ	5.049.000	51,05	3.560.400	36%	Thoái vốn đầu tư của Tổng Công ty theo quyết định số 1107/BXD-QLDN ngày 16/5/2018 của Bộ xây Dựng
2	Đặng Văn Long	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc	114.488	1,16%	814.301	8,23%	Mua thêm cổ phần
3	Trịnh Ngọc Tuấn Hùng	Thành viên HĐQT, Kế toán trưởng	32.454	0,33%	267.390	2,7%	Mua thêm cổ phần

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Ký tên và đóng dấu)



CHỦ TỊCH H.Đ.Q.T

Nguyễn Đức Tuấn